

UNIT 20: OUR SUMMER HOLIDAYS.**LESSON 2****I. NEW WORDS**

1. last summer	: mùa hè năm ngoái
2. grow-grew-grown	: trồng
3. on a farm	: trên nông trại
4. join	: tham gia
5. a music club	: câu lạc bộ âm nhạc
6. fantastic	: tuyệt vời
7. go camping	: đi cắm trại
8. an eco-farm	: 1 trang trại sinh thái
9. practise swimming	: tập bơi
10. grow vegetables	: trồng rau